

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHIÊM HÓA  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HS-ST

Ngày 06/5/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Mạnh Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Bùi Mạnh Hùng;  
2. Ông Mai Thanh Tùng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lương Chung Duy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Duy Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2022/TLST-HS, ngày 31 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXXST-HS, ngày 25/4/2022, đối với các bị cáo:

1. **Trần Văn V**, sinh ngày 15/02/1989, tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi ĐKHKTT, chỗ ở hiện nay: Thôn Vĩnh B, xã Vĩnh Q, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; bố đẻ: Trần Văn H, sinh năm 1958; mẹ đẻ: Ngô Thị T, sinh năm 1960; vợ: Nguyễn Xuân T (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 2014;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

2. **Trần Đức C**, sinh ngày 23/12/1984, tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn 1, xã Tân L, huyện Yên S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; bố đẻ: Trần Quang T, sinh năm 1947; mẹ đẻ: Đỗ Thị T, sinh năm 1958; vợ: Nguyễn Thị Á, sinh năm 1990 và có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/11/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chiêm Hóa. Có mặt.

**3. Trần Văn T**, sinh ngày 06/02/1982, tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi ĐKKHKT: Thôn Vĩnh B, xã Vinh Q, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang; chỗ ở hiện nay: Thôn Hạ Đ, xã Nhân L, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 04/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; bố đẻ: Trần Văn T (đã chết); mẹ đẻ: Đỗ Thị L, sinh năm 1959; vợ: Lý Thị N, sinh năm 1982 và có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2004;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chiêm Hóa. Có mặt.

\* Người làm chứng:

- Anh Tạ Sỹ N, sinh năm 1975. Địa chỉ: Thôn Tham K, xã Trung H, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

- Anh Phạm Văn T, sinh năm 1971. Địa chỉ: Thôn C, xã Nhân L, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

- Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1979. Địa chỉ: Thôn Phố C, xã Vinh Q, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 07/11/2021, Trần Văn T gọi điện cho Trần Văn V để rủ đi tìm mua chất ma túy về sử dụng, V đồng ý. T điều khiển xe mô tô BKS 22F1 - 074.70 chở V đi đến khu vực dốc Éo thuộc xã Xuân V, huyện Yên S, tỉnh Tuyên Quang thì T xuống xe và đưa cho V số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) để góp mua chất ma túy, V cầm tiền và gọi điện cho Trần Đức C, sinh năm 1984, trú tại thôn 1, xã Tân L, huyện Yên S, tỉnh Tuyên Quang để hỏi mua ma túy và được C hẹn V đến khu vực bến đò cửa sông thuộc thôn 1, xã Tân L, huyện Yên S, tỉnh Tuyên Quang chờ. V một mình đi xe mô tô đến điểm hẹn chờ, khoảng 10 phút sau thấy C điều khiển xe mô tô BKS 22B2-222.... đến và bán cho V 01 gói nhỏ bên ngoài bọc giấy bạc màu vàng bên trong chứa bột vón cục màu trắng (là Heroine), với giá 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng*). Mua được Heroine, V điều khiển xe mô tô quay lại gặp T sau đó cả hai đi vào chỗ vắng người lấy gói Heroine vừa mua được ra cùng nhau sử dụng hết một phần bằng cách đốt hít vào cơ thể; số Heroine còn lại V gói lại

như cũ cầm trên tay trái và thông nhất sẽ về nhà cùng nhau sử dụng tiếp (khi bán Heroine cho V, C không biết V và T cùng góp tiền mua chất ma túy để sử dụng chung). Khi chuẩn bị đi về, T nói với V “Em xuống đây một tí” rồi một mình điều khiển mô tô đến nhà ở của Trần Đức C để tiếp tục mua ma túy. Khi gặp C, T hỏi và mua được 01 gói nhỏ bên ngoài bọc giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng là Heroine, với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), sau đó T tìm chỗ vắng người một mình sử dụng hết bằng cách đốt hít vào cơ thể rồi quay lại nơi V đang chờ để cùng nhau về nhà. Khi cả hai đi đến khu vực thôn Đồng T, xã Bình N, huyện Chiêm Hóa thì gặp tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa, do nghi ngờ V và T tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nên đã yêu cầu dừng lại để kiểm tra và mời người chứng kiến cùng tham gia. Quá trình làm việc V tự giác giao nộp 01 gói nhỏ Heroine có đặc điểm nêu trên, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ cùng toàn bộ vật chứng.

Hồi 10 giờ 10 phút ngày 09/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Đức C, trong quá trình khám xét C tự giác giao nộp 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba bên trong có chứa 03 gói nhỏ bên ngoài đều được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng là Heroine.

Nguồn gốc số Heroine nêu trên, C khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 09/11/2021, Trần Đức C một mình điều khiển xe mô tô BKS 22B2-222.49 từ nhà đi thành phố T, tỉnh Tuyên Quang để tìm mua chất ma túy để bán kiếm lời. Khi đi đến khu vực đền M thuộc thành phố, tỉnh Tuyên Quang, C gặp một người đàn ông không quen biết, nhìn giống người nghiện ma túy. C đến gần hỏi và mua được 03 gói ma túy có đặc điểm bên ngoài đều được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong đều chứa chất bột vón cục màu trắng là Heroine, với giá 650.000đ (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng). Mua được chất ma túy C cất giấu vào túi áo khoác bên trái đang mặc sau đó đi về nhà. Trên đường về C lấy 01 gói ma túy vừa mua được san ra sử dụng hết một phần bằng cách đốt hít vào cơ thể; số còn lại C gói lại như cũ để vào bao thuốc lá rồi cất giấu vào túi áo khoác bên trái đang mặc mục đích để bán kiếm lời, đến khoảng 10 giờ 10 phút cùng ngày khi Tổ công tác thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đến khám xét C đã giao nộp toàn bộ vật chứng.

Tại các biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đối với Trần Văn V, Trần Văn T, Trần Đức C đều có kết quả: (+) Dương tính, có chất ma túy trong cơ thể.

Kết luận giám định số 963/GĐKTTHS ngày 12/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Chất bột vón cục màu trắng thu giữ của Trần Văn V và Trần Văn T gửi giám định là chất ma túy, Loại Heroine (Hêrôn); khối lượng 0,174g (Không thấy một bảy bốn gam).

Kết luận giám định số 988/GĐKTTHS ngày 13/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Chất bột vón cục màu trắng thu giữ của

Trần Đức C gửi giám định là chất ma túy, Loại Heroine (Hêrôin); khối lượng 0,500g (*Không thấy năm không không gam*).

Tiến hành mở rộng điều tra xác định: Ngoài các hành vi trên, Trần Văn V, Trần Đức C còn có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

1. Đối với Trần Văn V, trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9/2021 đến khoảng giữa tháng 10/2021 (không nhớ ngày cụ thể) đã nhiều lần Mua bán trái phép chất ma túy cho nhiều người khác nhau, cụ thể: Khoảng đầu tháng 9/2021, V đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết từ thôn Soi Đứng, xã Vinh Quang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đến khu vực chợ Xuân Vân, thuộc xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang để tìm mua chất ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến nơi V xuống xe nhìn thấy một người đàn ông không quen biết giống người nghiện ma túy đang đứng ở khu vực phía sau chợ gần bờ sông. V đến gần và hỏi mua được 01 gói nhỏ chất ma túy, có đặc điểm bên ngoài được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng là Heroine, với giá 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*). Mua được chất ma túy về đến nhà V lấy gói Heroine vừa mua được ra sử dụng hết một phần bằng cách đốt hít vào cơ thể; số Heroine còn lại chia thành 03 gói nhỏ, bên ngoài đều được gói bằng giấy bạc màu vàng và cất giấu trong túi quần sau đang mặc, V đã lần lượt bán cho những người nghiện chất ma túy, cụ thể:

+ Lần 01: Khoảng giữa tháng 9/2021 (không nhớ ngày cụ thể), tại khu vực chân dốc đèo Bụt thuộc thôn Soi Đứng, xã Vinh Quang, huyện Chiêm Hóa, V bán cho Tạ Sỹ N, sinh năm 1975, 01 gói nhỏ Heroine, với giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*). Mua được chất ma túy, trên đường về N sử dụng hết bằng cách đốt hít vào cơ thể;

+ Lần 02: Khoảng đầu tháng 10/2021 (không nhớ ngày cụ thể), tại khu vực bến đò Bình Bạch thuộc thôn Hạ Đồng, xã Nhân Lý, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang V bán cho Phạm Văn T 01 gói nhỏ Heroine, với giá 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*). Mua được chất ma túy, trên đường về T sử dụng hết bằng cách đốt hít vào cơ thể.

+ Lần 03: Khoảng giữa tháng 10/2021 (không nhớ ngày cụ thể) tại khu vực trang trại của gia đình V, V tiếp tục bán cho Phạm Văn T 01 gói nhỏ Heroine, với giá 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*). Sau khi mua được chất ma túy, trên đường về T sử dụng hết bằng cách đốt hít vào cơ thể.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán chất ma túy, V đã chi tiêu hết.

2. Đối với Trần Đức C, trong khoảng thời gian từ ngày 04/11/2021 đến ngày 07/11/2021, C đã nhiều lần Mua bán trái phép chất ma túy cho nhiều người khác nhau, cụ thể: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 03/11/2021, C một mình điều khiển xe mô tô BKS 22B2-222.... đi từ nhà đến khu vực cầu Nông Tiến thuộc thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang để tìm mua chất ma túy sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến nơi C gặp một người đàn ông không quen biết nhìn giống người nghiện ma túy đang đứng

một mình cạnh đường, C đến hỏi và mua được 01 gói nhỏ chất ma túy có đặc điểm bên ngoài là lớp ni lông màu trắng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng là Heroine, với giá 1.000.000đ (*Một triệu đồng*). Mua được Heroine C đã sử dụng hết một phần bằng cách đốt hít vào cơ thể; số Heroine còn lại C chia thành 09 gói nhỏ có khối lượng khác nhau, bên ngoài đều được gói bằng giấy bạc màu vàng, C cấu giắt tại túi áo khoác bên trái đang mặc trên người.

Trong thời gian từ ngày 04/11/2021 đến ngày 07/11/2021, C đã sử dụng hết 05 gói Heroine bằng cách đốt hít vào cơ thể; còn lại 04 gói, trong sáng ngày 07/11/2021 C đã bán 01 gói nhỏ cho Trần Văn V; 01 gói cho Trần Văn T như đã nêu trên; còn lại 02 gói, C bán cho những người sau:

+ Khoảng 09 giờ ngày 04/11/2021, Hoàng Văn L điều khiển xe mô tô BKS 22H5-94.. chở Trần Văn V, đi đến xã Tân Long, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang để tìm mua chất ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực dốc Éo thuộc xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, V gọi điện cho Trần Đức C và được C hẹn gặp nhau tại quán tạp hóa của bà Nguyễn Thị H. Lúc này L đưa cho V 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) để góp tiền mua ma túy, khi đến nơi L và V ngồi ở bàn uống nước chờ C. Khoảng 15 phút sau, C một mình điều khiển xe mô tô BKS 22B2-222... đến gặp V (*C không biết L đi cùng V, không biết việc L, V góp tiền mua ma túy*), sau đó V đưa cho C số tiền 300.000 đ (*Ba trăm nghìn đồng*), C cầm tiền rồi bán cho V 01 gói nhỏ bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng là Heroine sau đó đi về. Mua được gói ma túy, trên đường về V, L sử dụng hết bằng cách đốt hít vào cơ thể.

+ Khoảng 07 giờ ngày 07/11/2021, Tạ Sỹ N nhắn tin và gọi điện cho Trần Đức C để hỏi mua chất ma túy nhưng C không trả lời. Khoảng 05 phút sau C gọi điện lại cho N và thống nhất tiền và chất ma túy sẽ để trong 02 bao thuốc lá khi gặp sẽ đổi cho nhau. Sau đó N một mình điều khiển xe mô tô BKS 22F1-144.49 đi đến điểm hẹn tại quán tạp hóa của bà Nguyễn Thị H. Một lúc sau C điều khiển xe mô tô BKS 22B2-222... ra gặp Nghị, khi gặp nhau C đưa cho Nghị 01 bao thuốc lá bên trong chứa 01 nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng là Heroine, còn N đưa cho C bao thuốc lá bên trong có 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*), sau đó cả hai đi về. Mua được gói ma túy, trên đường về N sử dụng hết bằng cách đốt hít vào cơ thể. Số tiền thu được từ việc bán ma túy C đã chi tiêu hết.

Cáo trạng số 24/CT-VKSCH, ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Trần Đức C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Trần Văn V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật như bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Đức C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Trần Văn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Đức C từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/11/2021.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 55, 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn V từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy và từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/11/2021.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2021.

- Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị:

+ Tịch thu, tiêu hủy số Heroine đã thu giữ của các bị cáo; 01 (một) sim điện thoại số 0962 777583; 01 (một) sim điện thoại số 0979 287 117; 01 (một) sim điện thoại số 0975 963 924.

+ Tịch thu bán sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động của bị cáo Trần Văn V, nhãn hiệu IPHONE, loại IPHONE 7 PLUS; 01 điện thoại di động của bị cáo Trần Văn T, nhãn hiệu IPHONE, loại IPHONE 6; 01 điện thoại di động của bị cáo Trần Đức C, nhãn hiệu MASSTEL; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe NOUVO, màu đỏ đen, biển số 22B2-222.49 của bị cáo Trần Đức C.

+ Trả lại cho bị cáo Trần Văn T 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe AIRBLADE, màu đỏ đen, biển số 22F1- 074.70; trả lại cho bị cáo Trần Đức C 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, kèm theo 01 (một) sim điện thoại số 0944 004 866. Nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

+ Truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo bán ma túy mà có, cụ thể: Của bị cáo Trần Văn V là 400.000 đồng, của bị cáo Trần Đức C 1.600.000 đồng.

- Áp dụng các Điều 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc các

bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì; các bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Chiêm Hóa; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

- Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9/2021 đến giữa tháng 10/2021 (không nhớ ngày cụ thể), bị cáo Trần Văn V đã nhiều lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy, cụ thể:

+ Lần 1: Khoảng đầu tháng 9/2021, tại khu vực chân dốc đèo Bụt thuộc thôn Soi Đúng, xã Vinh Quang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, Trần Văn V bán 01 gói Heroine cho Tạ Sỹ N, với giá 200.000 đồng.

+ Lần 2: Khoảng đầu tháng 10/2021, tại khu vực bến đò Bình Bạch thuộc thôn Hạ Đồng, xã Nhân Lý, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, Trần Văn V bán 01 gói Heroine cho Phạm Văn T, với giá 100.000 đồng.

+ Lần 3: Khoảng giữa tháng 10/2021, tại khu vực gốc cây nhãn sau lán trang trại của gia đình Trần Văn V, V bán 01 gói Heroine cho Phạm Văn T, với giá 100.000 đồng.

- Trong khoảng thời gian từ ngày 04/11/2021 đến ngày 07/11/2021, Trần Đức C đã nhiều lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy, cụ thể:

+ Lần 1: Khoảng 10 giờ ngày 04/11/2021, tại quán tạp hóa của bà Nguyễn Thị H, Trần Đức C bán 01 gói Heroine cho Trần Văn V, với giá 300.000 đồng.

+ Lần 2: Khoảng 07 giờ ngày 07/11/2021, tại quán tạp hóa của bà Nguyễn Thị H, Trần Đức C bán 01 gói Heroine cho Tạ Sỹ N, với giá 500.000 đồng.

+ Lần 3: Khoảng 09 giờ ngày 07/11/2021, tại khu vực bến đò cửa sông thuộc thôn 13, xã Tân Long, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, Trần Đức C bán 01 gói Heroine cho Trần Văn V, với giá 600.000 đồng.

+ Lần 4: Khoảng 10 giờ ngày 07/11/2021, tại khu vực đường trước cửa nhà ở của Trần Đức C, C bán 01 gói Heroine cho Trần Văn T, với giá 200.000 đồng.

+ Hồi 10 giờ 10 phút ngày 09/11/2021, tại nhà ở của Trần Đức C, Trần Đức C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,500g (*không thấy năm không không gam*) Heroine, mục đích để bán kiếm lời.

- Khoảng 13 giờ 00 ngày 07/11/2021, Trần Văn V, Trần Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,174g (*không thấy một bầy bốn gam*) Heroine, mục đích để sử dụng.

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo Trần Đức C đã thực hiện hành vi mua ma túy, sau đó 04 lần bán ma túy cho các đối tượng khác để thu lời bất chính, ngoài ra bị cáo C còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,500g (*không thấy năm không không gam*) Heroine mục đích để bán. Hành vi của bị cáo C đã phạm vào tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Trần Văn V đã thực hiện hành vi mua ma túy, sau đó 03 lần bán ma túy cho các đối tượng khác để thu lời bất chính, hành vi của bị cáo V đã phạm vào tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; ngoài ra bị cáo Trần Văn V và bị cáo Trần Văn T còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,174g (*không thấy một bầy bốn gam*) Heroine, mục đích để sử dụng, hành vi của bị cáo V và bị cáo T đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang truy tố các bị cáo về tội phạm nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân thường gây ra các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Do vậy cần phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt tù nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để cải tạo, giáo dục các bị cáo đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, khối lượng chất ma túy mà các bị cáo mua bán, tàng trữ, cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, có căn cứ.



[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: HĐXX thấy rằng các bị cáo làm nghề lao động tự do công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo là phù hợp.

[5]. Về vật chứng, biện pháp tư pháp: Khối lượng Heroine thu giữ của các bị cáo, Nhà nước cấm lưu hành sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền bị cáo C bán ma túy trái phép có được là 1.600.000 đồng, bị cáo V bán ma túy trái phép có được là 400.000 đồng, các bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết, chưa thu được, nên cần truy thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với các điện thoại thu giữ của các bị cáo Trần Đức C, Trần Văn T, Trần Văn V sử dụng để mua bán ma túy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; đối với điện thoại NOKIA thu giữ của Trần Đức C không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo Chính.

Đối với xe mô tô thu giữ của bị cáo Trần Đức C, là tài sản riêng của bị cáo C, bị cáo C sử dụng làm phương tiện đi mua, bán ma túy kiếm lời bất chính, nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với xe mô tô thu giữ của bị cáo Trần Văn T, bị cáo sử dụng làm phương tiện đi lại hàng ngày, nên trả lại cho bị cáo T.

[6]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Văn V, Trần Đức C, Trần Văn T, Phạm Văn T, Hoàng Văn L, Công an huyện Chiêm Hóa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo. Đối với Tạ Sỹ N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã chuyển tài liệu đề nghị UBND xã Trung Hòa, huyện Chiêm Hóa lập hồ sơ xử lý theo quy định pháp luật.

[7]. Đối với những người đàn ông đã bán Heroine cho Trần Văn V, Trần Đức C, Cơ quan điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, nên không có căn cứ xử lý trong vụ án.

[8]. Đối với bà Nguyễn Thị H không biết Trần Đức C sử dụng địa điểm quán tạp hóa của gia đình bán ma túy cho Tạ Sỹ N và Trần Văn V nên không xem xét xử lý.

[9]. Đối với chiếc thuyền mà Trần Văn V sử dụng làm phương tiện phạm tội vào tháng 9/2021 là tài sản của ông Trần Văn H, Ngô Thị T (bố mẹ V), ông H, bà T không biết V sử dụng làm phương tiện để phạm tội do vậy không đề cập xử lý.

[10]. Các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Đức C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Đức C 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 09/11/2021.

2. Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 55, 58 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn V 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy và 01 (một) năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/11/2021.

3. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 07/11/2021.

4. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Trần Đức C, thành phần tham gia và 05 (năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật vụ Trần Đức C giám định ngày 10/11/2021.

+ 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Trần Văn V và Trần Văn T, thành phần tham gia và 05 (năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật vụ Trần Văn V, Trần Văn T giám định ngày 08/11/2021.

+ 01 (một) sim điện thoại số 0962 777583; 01 (một) sim điện thoại số 0979 287 117; 01 (một) sim điện thoại số 0975 963 924.

- Tịch thu bán sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động của Trần Văn V, nhãn hiệu IPHONE, loại IPHONE 7 PLUS, số IMEI1: 355835084108208; IMEI2: 35583508410820, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 (một)

điện thoại di động của Trần Văn T, nhãn hiệu IPHONE, loại IPHONE 6, số IMEI: 359263061706637, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động của Trần Đức C, nhãn hiệu MASSTEL, số IMEI1: 357231082278631; IMEI2: 357231082533639, điện thoại cũ đã qua sử dụng và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe NOUVO, màu đỏ đen, biển số 22B2-222.49, xe cũ đã qua sử dụng của Trần Đức C.

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe AIRBLADE, màu đỏ đen, biển số 22F1- 074.70, xe cũ đã qua sử dụng; trả lại cho bị cáo Trần Đức C 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, số IMEI1: 351524040652269, điện thoại cũ đã qua sử dụng, kèm theo 01 (một) sim điện thoại số 0944 004 866. Nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

*Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa với Chi cục thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, lập ngày 12/4/2022.*

- Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo bán ma túy mà có, cụ thể: Của bị cáo Trần Văn V là 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) và của bị cáo Trần Đức C 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn đồng).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Trần Đức C, Trần Văn V và Trần Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Công an huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Mạnh Tuấn**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Mạnh Hùng**

**Mai Thanh Tùng**

**Hoàng Mạnh Tuấn**

